

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

**Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015
đến ngày 31 tháng 12 năm 2015**



MỤC LỤC

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	01 - 02
Báo cáo kiểm toán độc lập	03 - 04
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015	05 - 06
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015	07
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015	08
Thuyết minh báo cáo tài chính	09 - 27

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi (dưới đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015.

1. CÁC THÔNG TIN CHUNG

Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi (dưới đây gọi tắt là "Công ty") trước đây là Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn MTV Dịch vụ Môi Trường Đô Thị Đồng Nai, một doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước. Ngày 16 tháng 08 năm 2015, Công ty được chuyển đổi thành công ty cổ phần có tên gọi là Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 3600274914 ngày 07 tháng 08 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp.

Công ty chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 theo văn bản số 8835/UBND-KT ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Đồng Nai.

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Vốn đầu tư và vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 300 tỷ VND.

2. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Họ tên	Chức danh
Bà Lương Minh Hiền	Chủ tịch (Bổ nhiệm ngày 08/10/2015)
Ông Bạch Văn Hiền	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 08/10/2015)
Ông Nguyễn Ngọc Danh	Thành viên
Bà Trần Võ Hoài Hương	Thành viên
Ông Trần Ngọc Hải Sơn	Thành viên
Bà Quách Ngọc Bửu	Thành viên
Ông Võ Thành Tâm	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Họ tên	Chức danh
Bà Ngô Thị Châu Loan	Trưởng ban
Ông Nguyễn Bích Chương	Thành viên
Bà Nguyễn Bách Thảo	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Họ tên	Chức danh
Ông Bạch Văn Hiền	Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/11/2015)
Ông Võ Thành Tín	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/11/2015)
Ông Nguyễn Ngọc Danh	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/11/2015)
Bà Quách Ngọc Bửu	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/11/2015)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

3. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

4. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán DTL, thành viên của RSM Quốc tế, bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định kiểm toán báo cáo tài chính cho các năm tài chính tiếp theo của Công ty.

5. CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của giai đoạn tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2016

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Số: 16.441/BCKT-DTL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 20 tháng 01 năm 2016 từ trang 05 đến trang 27 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi vào ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi cho năm tài chính kết thúc ngày 31/10/2015 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toán phần đối với báo cáo tài chính này tại ngày 23/12/2015.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2016

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DTL

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



LỤC THỊ VÂN

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 0172-2013-026-1

KIỂM TOÁN VIÊN



HUỲNH THỊ NGỌC TRINH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 2124-2013-026-1

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Cuối kỳ	Đầu kỳ
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		227.599.054.816	231.734.441.483
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	(5.1)	77.876.873.878	58.999.066.700
1. Tiền	111		39.612.380.683	43.817.681.645
2. Các khoản tương đương tiền	112		38.264.493.195	15.181.385.055
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		136.235.190.398	158.900.506.276
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	(5.3)	129.668.706.294	150.842.013.961
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		4.881.479.650	6.020.404.315
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	(5.4)	1.685.004.454	2.038.088.000
IV. Hàng tồn kho	140		11.421.743.817	9.988.957.183
1. Hàng tồn kho	141	(5.5)	11.421.743.817	9.988.957.183
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.065.246.723	3.845.911.324
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	(5.8)	667.096.364	266.360.000
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	(5.10)	1.398.150.359	3.579.551.324
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		154.402.242.440	142.484.824.888
II. Tài sản cố định	220		82.056.769.765	72.038.003.728
1. Tài sản cố định hữu hình	221	(5.7)	82.056.769.765	72.038.003.728
+ Nguyên giá	222		193.970.034.176	181.581.999.912
+ Giá trị hao mòn lũy kế	223		(111.913.264.411)	(109.543.996.184)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		46.522.267.049	44.126.445.534
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	(5.6)	46.522.267.049	44.126.445.534
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	(5.2)	7.100.000.000	7.500.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		7.500.000.000	7.500.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(400.000.000)	
V. Tài sản dài hạn khác	260		18.723.205.626	18.820.375.626
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	(5.8)	18.723.205.626	18.820.375.626
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		382.001.297.256	374.219.266.371

(Phần tiếp theo ở trang 6)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Mẫu số B 01 - DN

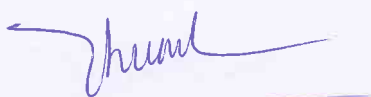
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Cuối kỳ	Đầu kỳ
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		66.358.460.809	66.768.689.009
I. Nợ ngắn hạn	310		66.358.460.809	66.768.689.009
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	(5.9)	8.628.618.572	8.305.604.823
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		745.781.431	685.940.629
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	(5.10)	2.239.819.339	3.551.068.264
4. Phải trả người lao động	314	(5.11)	31.181.381.480	26.805.473.109
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318			105.681.811
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	(5.12)	4.037.518.316	7.528.890.959
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	(5.13)	19.525.341.671	19.786.029.414
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		315.642.836.447	307.450.577.362
I. Vốn chủ sở hữu	410	(5.14.1)	315.635.932.047	307.443.672.962
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	(5.14.2)	300.000.000.000	300.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		300.000.000.000	300.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.917.088.760	4.917.088.760
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.688.359.039	23.901.202
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		23.901.202	23.901.202
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		7.664.457.837	
4. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		3.030.484.248	2.502.683.000
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		6.904.400	6.904.400
1. Nguồn kinh phí	431		6.904.400	6.904.400
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		382.001.297.256	374.219.266.371

NGƯỜI LẬP BIỂU


TRẦN VÕ HOÀI HƯƠNG

Kế toán trưởng

Đồng Nai ngày 20 tháng 01 năm 2016

NGƯỜI DUYỆT

**BẠCH VĂN HIỀN**

Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Kỳ này	Kỳ trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		52.808.470.938	237.642.783.617
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	(6.1)	52.808.470.938	237.642.783.617
4. Giá vốn hàng bán	11	(6.2)	39.859.949.914	188.892.126.294
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		12.948.521.024	48.750.657.323
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	(6.3)	199.209.568	3.341.622.776
7. Chi phí tài chính	22	(6.4)	400.000.000	1.750.000.000
<i>trong đó, chi phí lãi vay</i>	23			
8. Chi phí bán hàng	25			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	(6.5)	3.042.704.512	15.517.020.321
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		9.705.026.080	34.825.259.778
11. Thu nhập khác	31		143.695.166	1.338.406.773
12. Chi phí khác	32		2.862.444	15.312.224.115
13. Lợi nhuận khác	40		140.832.722	(13.973.817.342)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		9.845.858.802	20.851.442.436
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		2.181.400.965	4.461.146.571
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	(6.7)	7.664.457.837	16.390.295.865
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		255	
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		255	

NGƯỜI LẬP BIỂU



TRẦN VÕ HOÀI HƯƠNG

Kế toán trưởng

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2016

NGƯỜI DUYỆT



BẠCH VĂN HIỀN

Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Kỳ này	Kỳ trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		9.845.858.802	20.851.442.436
Khấu hao TSCĐ và BDSĐT	02		2.317.683.067	29.595.543.841
Các khoản dự phòng	03		400.000.000	(10.062.500)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(199.209.568)	(1.558.817.112)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		12.364.332.301	48.878.106.665
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		24.846.716.843	28.219.080.279
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.432.786.634)	(2.078.903.967)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(2.708.218.670)	4.889.053.706
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(303.566.364)	7.430.000
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15			(11.047.917.469)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		450.756.853	3.063.663.601
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(260.687.743)	(80.382.913.776)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		32.956.546.586	(8.452.400.961)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(14.277.948.976)	(12.886.905.422)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22			54.545.455
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		199.209.568	3.341.622.776
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(14.078.739.408)	(9.490.737.191)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			35.007.372.873
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40			35.007.372.873
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		18.877.807.178	17.064.234.721
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		58.999.066.700	41.934.831.979
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		77.876.873.878	58.999.066.700

NGƯỜI LẬP BIỂU



TRẦN VÕ HOÀI HƯƠNG
Kế toán trưởng

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2016



NGƯỜI DUYỆT



BẠCH VĂN HIỀN
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Mẫu số B 09 – DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1.1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi (dưới đây gọi tắt là "Công ty") trước đây là Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn MTV Dịch vụ Môi Trường Đô Thị Đồng Nai, một doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước. Ngày 16 tháng 08 năm 2015, Công ty được chuyển đổi thành công ty cổ phần có tên gọi là Công ty Cổ phần Môi Trường Sonadezi theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 3600274914 ngày 07 tháng 08 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp.

Công ty chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 theo văn bản số 8835/UBND-KT ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Đồng Nai.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 300 tỷ VND.

Nhà đầu tư	VND			
	Cuối năm		Đầu năm	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Tổng công ty Phát triển Khu công nghiệp	192.128.460.000	64,04%	192.128.460.000	64,04%
Công ty cổ phần đầu tư xây dựng BMT	39.000.000.000	13,00%	39.000.000.000	13,00%
Khác	68.871.540.000	22,96%	68.871.540.000	22,96%
Cộng	300.000.000.000	100,00%	300.000.000.000	100,00%

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Tổng số công nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 775.

1.2. Lĩnh vực kinh doanh

Dịch vụ đô thị môi trường.

1.3. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

- Quét dọn đường phố, vỉa hè. Dịch vụ lau dọn vệ sinh;
- Thu gom rác thải sinh hoạt. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn (rác thải sinh hoạt, công nghiệp, y tế).
- Xử lý nước thải;
- Kinh doanh và tái chế phế liệu, sản xuất phân hữu cơ
- Duy tu, sửa chữa các hệ thống công trình thoát nước, vỉa hè, cầu đường;

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

- Quản lý, chăm sóc công viên công cộng, hoa viên, cây xanh đường phố. Mua bán, trồng và cắt tỉa tạo hình cây xanh, hoa kiểng các loại. Thi công xây dựng, duy tu bảo dưỡng công trình công viên cây xanh.
- Quản lý, vận hành và duy tu sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông;
- Dịch vụ mai táng, hỏa táng, xây mộ. Đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác nghĩa trang,...

1.4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

2. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

2.1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty từ 01/01 đến 31/12; riêng năm tài chính đầu tiên được bắt đầu kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016.

2.2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam.

2.3. Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

3.1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam.

3.2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam

Công ty tuân thủ Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam để soạn thảo và trình bày các báo cáo tài chính cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015. Trong năm Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán và các hướng dẫn kế toán mới của Bộ Tài chính như được trình bày tại mục 4.1 dưới đây.

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

4.1. Các ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định có ảnh hưởng đến các số liệu về tài sản, nợ phải trả và việc trình bày các tài sản và nợ tiềm tàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như các khoản doanh thu, chi phí cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

4.2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được hạch toán theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ. Các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong quá trình thanh toán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ. Số dư các khoản mục tiền, nợ phải thu, nợ phải trả có gốc ngoại tệ, ngoại trừ số dư các khoản trả trước cho

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

người bán bằng ngoại tệ, số dư chi phí trả trước bằng ngoại tệ và số dư doanh thu nhận trước bằng ngoại tệ, được chuyển đổi sang đồng tiền hạch toán theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế vào ngày lập bảng cân đối kế toán. Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ sau khi bù trừ tăng giảm được hạch toán vào kết quả kinh doanh trong kỳ.

4.3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, tiền gửi tiết kiệm, các khoản ký cược, ký quỹ, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư hoặc các khoản đầu tư có tính thanh khoản cao. Các khoản đầu tư có tính thanh khoản cao là các khoản có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các khoản tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

Các khoản tương đương tiền được xác định phù hợp với Chuẩn mực kế toán “Báo cáo lưu chuyển tiền tệ”

4.4. Nợ phải thu

Nguyên tắc ghi nhận

Các khoản nợ phải thu được phân loại là phải thu khách hàng, phải thu nội bộ và phải thu khác theo nguyên tắc là: Phải thu khách hàng là các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ các giao dịch mua bán; Phải thu nội bộ là khoản phải thu giữa đơn vị cấp trên với đơn vị cấp dưới trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc; Các khoản phải thu còn lại được phân loại là phải thu khác.

Các khoản nợ phải thu được theo dõi theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, theo nguyên tệ và theo từng đối tượng.

Các khoản nợ phải thu thỏa mãn định nghĩa là các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế cuối kỳ.

Nợ phải thu chỉ được ghi nhận tới mức có thể thu hồi.

Nguyên tắc dự phòng phải thu khó đòi

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập cho các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán hoặc các khoản nợ có bằng chứng chắc chắn là không thu được.

Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng phải thu khó đòi được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

4.5. Hàng tồn kho

Nguyên tắc đánh giá hàng tồn kho

Hàng tồn kho được hạch toán theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì hạch toán theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho bao gồm: Chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Chi phí mua của hàng tồn kho bao gồm giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản trong quá trình mua hàng và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho. Các khoản chiết khấu thương mại và giảm giá hàng mua do hàng mua không đúng quy cách, phẩm chất được trừ (-) khỏi chi phí mua. Khi mua hàng tồn kho nếu được nhận kèm thêm sản phẩm, hàng hóa, thiết bị, phụ tùng thay thế (phòng ngừa trường hợp hỏng hóc) thì xác định và ghi nhận riêng sản phẩm, phụ tùng thiết bị thay thế theo giá trị hợp lý và được trừ (-) khỏi chi phí mua của hàng tồn kho.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Phương pháp xác định giá trị hàng tồn kho

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Phương pháp hạch toán hàng tồn kho

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Cuối năm tài chính, khi giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho nhỏ hơn giá gốc thì phải lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Số dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho.

Số tăng hoặc giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được thực hiện trên cơ sở từng mặt hàng tồn kho. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt.

Nguyên liệu, vật liệu và công cụ dụng cụ dự trữ để sử dụng cho mục đích sản xuất ra sản phẩm không được lập dự phòng nếu sản phẩm do chúng góp phần cấu tạo nên sẽ được bán bằng hoặc cao hơn giá thành sản xuất của sản phẩm.

4.6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước được phân loại là chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn theo kỳ hạn gốc và chủ yếu là chi phí liên quan đến giá vốn công cụ, dụng cụ và lợi thế kinh doanh. Các khoản này được phân bổ trong thời gian trả trước của chi phí hoặc trong khoản thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh:

- Công cụ, dụng cụ được phân bổ dần từ 01 năm đến 03 năm vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- Lợi thế kinh doanh khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

4.7. Tài sản cố định hữu hình

Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu

Tài sản cố định hữu hình được xác định giá trị ban đầu theo nguyên giá. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Trường hợp mua tài sản cố định được kèm thêm thiết bị, phụ tùng thay thế thì xác định và ghi nhận riêng thiết bị, phụ tùng thay thế theo giá trị hợp lý và được trừ (-) khỏi nguyên giá tài sản cố định hữu hình.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do các nhà thầu xây dựng bao gồm giá trị công trình hoàn thành bàn giao, các chi phí liên quan trực tiếp khác và thuế trước bạ (nếu có).

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Phương pháp khấu hao

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản.

Thời gian khấu hao ước tính cho một số nhóm tài sản như sau:

	Năm 2015
▪ Nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 49 năm
▪ Máy móc thiết bị	4 – 19 năm
▪ Phương tiện vận tải truyền dẫn	6 – 10 năm
▪ Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 – 10 năm

4.8. Đầu tư tài chính

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn gồm các khoản như các khoản tiền gửi có kỳ hạn, trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai, các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ, và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hay toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được thì số tổn thất đó được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

Các khoản cho vay được ghi nhận theo giá gốc.

Các khoản đầu tư vốn vào đơn vị khác

Đầu tư khác

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư khác là các khoản đầu tư ngoài các khoản đầu tư vào công ty con, đầu tư vào công ty liên doanh, và đầu tư vào công ty liên kết.

Các khoản đầu tư khác được phản ánh theo giá gốc, bao gồm giá mua cộng (+) các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí của các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức, lợi nhuận được chia cho giai đoạn sau ngày đầu tư được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính theo giá trị hợp lý tại ngày được quyền nhận.

Phương pháp lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính

Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư khác được lập khi giá trị thuần có thể thực hiện được của các khoản đầu tư này giảm xuống thấp hơn giá gốc, việc trích lập phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 (Thông tư 228) và Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 06 năm 2013 sửa đổi, bổ sung Thông tư 228 của Bộ Tài chính.

4.9. Nợ phải trả

Nợ phải trả được phân loại là phải trả người bán, phải trả nội bộ và phải trả khác theo nguyên tắc: Phải trả người bán là khoản phải trả có tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với người mua; Phải trả nội bộ là các khoản phải trả giữa đơn vị cấp trên và đơn vị cấp dưới trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc; Các khoản phải trả còn lại được phân loại là phải trả khác.9

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, theo nguyên tệ và theo từng đối tượng.

Các khoản nợ phải trả thỏa mãn định nghĩa là các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá hối đoái cuối kỳ.

Nợ phải trả được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán.

4.10. Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Luật Bảo hiểm Xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009, Công ty và cán bộ công nhân viên phải đóng vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp do Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quản lý. Mức đóng bởi mỗi bên được tính bằng 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của nhân viên hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ quy định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp, Công ty không phải lập dự phòng trợ cấp thôi việc cho thời gian làm việc của nhân viên sau ngày 01 tháng 01 năm 2009. Ngoài ra, theo quy định tại Thông tư 180/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính, kể từ năm tài chính 2012, Công ty đã không trích dự phòng trợ cấp mất việc theo quy định tại Thông tư 82/2003/TT-BTC ngày 14 tháng 08 năm 2003 của Bộ Tài chính và số dư của khoản dự phòng này (nếu có) đã được tất toán trong năm 2012.

4.11. Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là một khoản phải trả vào ngày công bố cổ tức.

Quỹ dự trữ

Các quỹ dự trữ từ lợi nhuận sau thuế được trích lập quy định trong Điều lệ Công ty.

Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được phân phối cho các cổ đông sau khi được Đại hội cổ đông thông qua và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

4.12. Doanh thu, thu nhập khác

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được. Trong hầu hết các trường hợp doanh thu được ghi nhận khi chuyển giao cho người mua phần lớn rủi ro và lợi ích kinh tế gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán của kỳ đó.

4.13. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu. Các khoản chi phí vượt trên mức bình thường của hàng tồn kho được ghi nhận ngay vào giá vốn hàng bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

4.14. Chi phí tài chính

Chi phí lãi vay kể cả số trích trước và lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái của kỳ báo cáo được ghi nhận đầy đủ trong báo cáo tài chính.

4.15. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp ghi nhận đầy đủ các chi phí phát sinh trong kỳ.

4.16. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

4.17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ và tổng số cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

4.18. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập tính thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành là 22%.

Chi phí thuế TNDN hoãn lại

Chi phí thuế TNDN hoãn lại được xác định trên cơ sở số chênh lệch tạm thời được khấu trừ, số chênh lệch tạm thời chịu thuế và thuế suất thuế TNDN dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất (và các luật thuế) có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính.

Thuế giá trị gia tăng

Thuế giá trị gia tăng của các hàng hóa và dịch vụ do Công ty cung cấp được tính theo các mức thuế như sau:

- Dịch vụ hệ thống chiếu sáng, công viên, quản lý chợ đêm, mai táng, hỏa táng: không chịu thuế.
- Hút hầm vệ sinh, rác thải, rác thải y tế: 0%.
- Các dịch vụ khác: 10%.

Các loại thuế khác

Áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, dẫn đến số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

4.19. Số liệu so sánh

Ngày 01/11/2015 Công ty chính thức chuyển đổi từ Công ty TNHH Một Thành Viên Dịch Vụ Môi Trường Đồng Nai thành Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, báo cáo tài chính này được lập cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/10/2015. Do đó, những thông tin so sánh trên báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ không được trình bày tương ứng với số liệu của báo cáo tài chính của kỳ trước.

5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

5.1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	VND	
	Cuối kỳ	Đầu kỳ
Tiền mặt	1.592.502.724	908.044.081
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	38.019.877.959	42.909.637.564
Các khoản tương đương tiền	38.264.493.195	15.181.385.055
Cộng	<u>77.876.873.878</u>	<u>58.999.066.700</u>

Các khoản tương đương tiền là các khoản tiền gửi ngân hàng kỳ hạn 1 tháng.

5.2. Các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư vào đơn vị khác là khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (mã chứng khoán SDV), số lượng 500.000 cổ phiếu.

5.3. Phải thu của khách hàng ngắn hạn

	VND	
	Cuối kỳ	Đầu kỳ
Phòng tài chính kế hoạch Biên Hòa	107.388.512.205	129.619.738.954
Các khách hàng khác	22.280.194.089	21.222.275.007
Cộng	<u>129.668.706.294</u>	<u>150.842.013.961</u>

5.4. Phải thu ngắn hạn khác

	VND			
	Cuối kỳ		Đầu kỳ	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu về cổ phần hoá	988.716.180	-	988.716.180	-
Phải thu người lao động	81.223.025	-	134.223.025	-
Phải thu khác	615.065.249	-	915.148.795	-
Cộng	<u>1.685.004.454</u>	<u>-</u>	<u>2.038.088.000</u>	<u>-</u>

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

5.5. Hàng tồn kho

	Cuối kỳ		Đầu kỳ	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	1.030.551.519	-	997.882.839	-
Công cụ, dụng cụ	976.318.319	-	980.826.990	-
Chi phí sản xuất dở dang	8.859.263.591	-	7.453.681.836	-
Các công trình giao thông	5.070.574.840	-	3.460.751.462	-
Các công trình chiếu sáng	3.641.180.416	-	3.322.581.374	-
Công trình trồng cây xanh	147.508.335	-	670.349.000	-
Hàng hóa	555.610.388	-	556.565.518	-
Cộng	11.421.743.817	-	9.988.957.183	-

5.6. Tài sản dở dang dài hạn

	VND	
	Cuối kỳ	Đầu kỳ
Xây dựng cơ bản dở dang:		
Công trình khu xử lý chất thải Huyện Vĩnh Cửu	45.144.085.938	42.786.113.605
Công trình đường vào khu xử lý chất thải SH&CN	681.602.129	677.699.129
Công trình lò đốt rác y tế	386.278.400	386.278.400
Công trình bãi xử rác Trảng Dài	161.139.218	161.139.218
Công trình khác	149.161.364	115.215.182
Cộng	46.522.267.049	44.126.445.534

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

5.7. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	VND Tổng cộng
Nguyên giá:					
Số dư đầu kỳ	102.035.422.860	36.418.471.193	42.904.636.323	223.469.536	181.581.999.912
Mua trong kỳ	-	48.500.000	12.287.949.104	-	12.336.449.104
Tăng khác	120.801.492	-	39.500.000	-	160.301.492
Giảm khác	(108.716.332)	-	-	-	(108.716.332)
Số dư cuối kỳ	102.047.508.020	36.466.971.193	55.232.085.427	223.469.536	194.078.750.508
Giá trị hao mòn lũy kế:					
Số dư đầu kỳ	70.156.422.036	13.448.910.684	25.718.360.598	220.302.866	109.543.996.184
Khấu hao trong kỳ	567.128.526	590.793.365	1.156.594.510	3.166.666	2.317.683.067
Tăng khác	120.801.492	-	39.500.000	-	160.301.492
Giảm khác	(108.716.332)	-	-	-	(108.716.332)
Số dư cuối kỳ	70.735.635.722	14.039.704.049	26.914.455.108	223.469.532	112.021.980.743
Giá trị còn lại:					
Tại ngày đầu kỳ	31.879.000.824	22.969.560.509	17.186.275.725	3.166.670	72.038.003.728
Tại ngày cuối kỳ	31.311.872.298	22.427.267.144	28.317.630.319	4	82.056.769.765

Nguyên giá của TSCĐ hữu hình cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 48.499.749.415 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

5.8. Chi phí trả trước

	Cuối kỳ	VND Đầu kỳ
Ngắn hạn:		
Chi phí đồng phục nhân viên	563.926.364	240.600.000
Chi phí khác	103.170.000	25.760.000
Cộng	<u>667.096.364</u>	<u>266.360.000</u>
Dài hạn:		
Công cụ dụng cụ xuất dùng	353.530.000	450.700.000
Lợi thế kinh doanh	18.369.675.626	18.369.675.626
Cộng	<u>18.723.205.626</u>	<u>18.820.375.626</u>

5.9. Phải trả người bán ngắn hạn

	Cuối kỳ		Đầu kỳ	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
CTCP Công trình giao thông Đồng Nai	3.110.837.172	3.110.837.172	3.110.837.172	3.110.837.172
Trạm Xăng dầu Bến xe Biên Hòa	915.894.590	915.894.590	961.936.190	961.936.190
Phải trả cho các đối tượng khác	4.601.886.810	4.601.886.810	4.232.831.461	4.232.831.461
Cộng	<u>8.628.618.572</u>	<u>8.628.618.572</u>	<u>8.305.604.823</u>	<u>8.305.604.823</u>

5.10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Đầu kỳ	Số phải nộp trong kỳ	Số đã thực nộp trong kỳ	VND Cuối kỳ
Phải nộp:				
Thuế giá trị gia tăng	1.424.633.482	4.422.327.298	3.752.620.967	2.094.339.813
Thuế thu nhập cá nhân	2.126.434.782	52.215.613	2.033.170.869	145.479.526
Cộng	<u>3.551.068.264</u>	<u>4.474.542.911</u>	<u>5.785.791.836</u>	<u>2.239.819.339</u>
Phải thu:				
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.577.551.324	2.181.400.965	-	1.396.150.359
Các loại thuế khác	2.000.000	-	-	2.000.000
Cộng	<u>3.579.551.324</u>	<u>2.181.400.965</u>	<u>-</u>	<u>1.398.150.359</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

5.11. Phải trả người lao động

Là khoản lương tháng 12 năm 2015 và thưởng còn phải trả cho người lao động.

5.12. Phải trả ngắn hạn khác

		VND
	Cuối kỳ	Đầu kỳ
Ngắn hạn:		
Kinh phí công đoàn	252.164.270	74.194.530
Bảo hiểm xã hội	-	133.467.143
Bảo hiểm y tế	-	14.307.813
Phải trả về cổ phần hóa	1.777.920.427	1.068.010.027
Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.007.433.619	6.238.911.446
- Phải trả Ngân sách nhà nước chi phí xử lý rác sinh hoạt	1.829.986.052	6.070.981.236
- Phải trả khác	177.447.567	167.930.210
Cộng	4.037.518.316	7.528.890.959

5.13. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

		VND
	Cuối kỳ	Đầu kỳ
Quỹ khen thưởng	9.750.437.461	9.750.437.461
Quỹ phúc lợi	9.522.520.640	9.619.592.640
Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	252.383.570	415.999.313
Cộng	19.525.341.671	19.786.029.414

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

5.14. Vốn chủ sở hữu

5.14.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	Các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu			Cộng
			Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	
Số dư đầu kỳ trước	112.798.299.110	32.284.581.662	65.216.619.226	51.112.093.444	3.581.033.685	264.992.627.127
Tăng vốn trong kỳ trước	187.201.700.890	-	-	-	-	187.201.700.890
Lãi trong kỳ trước	-	-	-	-	16.390.295.865	16.390.295.865
Tăng khác	-	-	2.502.683.000	-	23.901.202	2.526.584.202
Trích lập quỹ	-	-	-	4.917.088.760	(16.390.295.865)	(11.473.207.105)
Giảm khác	-	(32.284.581.662)	(65.216.619.226)	(51.112.093.444)	(3.581.033.685)	(152.194.328.017)
Số dư đầu kỳ này	300.000.000.000	-	2.502.683.000	4.917.088.760	23.901.202	307.443.672.962
Lãi trong kỳ này	-	-	-	-	7.664.457.837	7.664.457.837
Tăng khác	-	-	527.801.248	-	-	527.801.248
Số dư cuối kỳ này	300.000.000.000	-	3.030.484.248	4.917.088.760	7.688.359.039	315.635.932.047

Số dư nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, Quỹ đầu tư phát triển và Lợi nhuận chưa phân phối sẽ được xử lý theo quy định hiện hành về xử lý tài chính khi cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước sau khi có biên bản làm việc cuối cùng về số liệu cổ phần hóa giữa Sở tài chính và Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

5.14.2. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Cuối kỳ		Đầu kỳ	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Tổng công ty Phát triển Khu công nghiệp	192.128.460.000	64,04%	192.128.460.000	64,04%
Công ty cổ phần đầu tư xây dựng BMT	39.000.000.000	13,00%	39.000.000.000	13,00%
Khác	68.871.540.000	22,96%	68.871.540.000	22,96%
Cộng	300.000.000.000	100,00%	300.000.000.000	100,00%

5.14.3. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Kỳ này	Kỳ trước
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:		
Vốn góp đầu kỳ	300.000.000.000	112.798.299.110
Vốn góp tăng trong năm	-	187.201.700.890
Vốn góp cuối năm	300.000.000.000	300.000.000.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	-	-

5.14.4. Cổ phiếu

	Cuối kỳ	Đầu kỳ
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	30.000.000	30.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã bán ra công chúng:	30.000.000	30.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại (cổ phiếu quỹ):	-	-
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành:	30.000.000	30.000.000

Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 VND/ cổ phần.

6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

6.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Kỳ này	Kỳ trước
Doanh thu bán hàng	143.638.907	774.458.632
Doanh thu cung cấp dịch vụ	52.664.832.031	236.868.324.985
Cộng	52.808.470.938	237.642.783.617

6.2. Giá vốn hàng bán

	Kỳ này	Kỳ trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	125.324.903	553.076.259
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	39.734.625.011	188.339.050.035
Cộng	39.859.949.914	188.892.126.294

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

6.3. Doanh thu tài chính

	Kỳ này	VND Kỳ trước
Lãi tiền gửi	199.209.568	2.591.622.776
Cổ tức, lợi nhuận được chia	-	750.000.000
Cộng	<u>199.209.568</u>	<u>3.341.622.776</u>

6.4. Chi phí tài chính

Là chi phí dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh.

6.5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Kỳ này	VND Kỳ trước
Chi phí nhân viên quản lý	1.562.327.414	7.305.952.784
Chi phí vật liệu quản lý	131.129.276	602.425.555
Chi phí đồ dùng văn phòng	156.566.000	963.380.829
Chi phí khấu hao tài sản cố định	179.379.630	906.111.699
Thuế, phí và lệ phí	600.000	736.756.340
Chi phí dự phòng	-	(10.062.500)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	217.781.004	579.015.395
Chi phí bằng tiền khác	794.921.188	4.434.703.219
Cộng	<u>3.042.704.512</u>	<u>15.517.020.321</u>

6.6. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Kỳ này	Kỳ trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	16.117.547.691	82.445.525.693
Chi phí nhân công	21.243.235.219	86.573.659.141
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.317.683.067	15.095.631.684
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.672.302.533	7.817.170.410
Chi phí khác bằng tiền	2.955.312.541	13.696.855.131
Cộng	<u>44.306.081.051</u>	<u>205.628.842.059</u>

6.7. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Kỳ này	VND Kỳ trước
Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	2.181.400.965	4.461.146.571
Điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	-	-
Tổng chi phí thuế TNDN hiện hành	<u>2.181.400.965</u>	<u>4.461.146.571</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành được xác định như sau:

	Kỳ này	VND Kỳ trước
Lợi nhuận kế toán trước thuế trong năm	9.845.858.802	20.851.442.436
Cộng: Các khoản điều chỉnh tăng	69.600.130	176.496.523
Trừ: Các khoản điều chỉnh giảm	-	(750.000.000)
Thu nhập tính thuế từ hoạt động kinh doanh chính	9.915.458.932	20.277.938.959
Thuế suất thuế TNDN hiện hành	22%	22%
Chi phí thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh chính	2.181.400.965	4.461.146.571
Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	2.181.400.965	4.461.146.571

Các khoản điều chỉnh tăng, giảm thu nhập chịu thuế chủ yếu là các khoản mục theo qui định của Luật thuế TNDN không được xem là chi phí/thu nhập khi tính thuế như: chi phí không hóa đơn chứng từ và cổ tức được nhận.

7. BÁO CÁO BỘ PHẬN

Nhằm phục vụ mục đích quản lý, Công ty có quy mô hoạt động trên toàn quốc phân chia hoạt động của mình thành các bộ phận chính yếu theo lĩnh vực sản xuất kinh doanh như sau:

- Xúc vận chuyển rác
- Thu gom rác phố
- Xử lý rác
- Hoạt động khác

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015

	<u>Xúc vận chuyển rác</u>		<u>Thu gom rác phố</u>		<u>Xử lý rác</u>		<u>Hoạt động khác</u>		<u>Tổng cộng</u>	
	2015	2014	2015	2014	2015	2014	2015	2014	2015	2014
Doanh thu										
Từ khách hàng bên ngoài	20.024.454	85.711.735	6.878.958	33.273.601	6.483.837	21.694.946	19.421.222	96.962.502	52.808.471	237.642.784
Giữa các bộ phận	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Cộng	20.024.454	85.711.735	6.878.958	33.273.601	6.483.837	21.694.946	19.421.222	96.962.502	52.808.471	237.642.784
Kết quả hoạt động kinh doanh										
Kết quả của bộ phận	5.089.276	25.498.527	652.386	2.102.493	3.336.525	(1.189.076)	3.870.335	22.338.714	12.948.521	48.750.657
Chi phí không phân bổ									3.042.705	15.517.020
Lợi nhuận trước thuế, thu nhập tài chính và chi phí tài chính									10.046.649	19.259.820
Thu nhập tài chính									199.210	3.341.623
Chi phí tài chính									(400.000)	(1.750.000)
Lợi nhuận trước thuế									9.845.859	20.851.442
Thuế thu nhập doanh nghiệp									2.181.401	4.461.147
Lợi nhuận sau thuế									7.664.458	16.390.296

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Các thông tin khác

	<u>Xúc vãn chuyển rác</u>		<u>Thu gom rác phổ</u>		<u>Xử lý rác</u>		<u>Hoạt động khác</u>		<u>Tổng công</u>	
	2015	2014	2015	2014	2015	2014	2015	2014	2015	2014
Tài sản của bộ phận	25.335.220	13.954.061	-	-	1.762.305	1.865.755	54.959.245	56.218.188	82.056.770	72.038.004
Tài sản không phân bổ									299.944.527	302.181.263
Tổng tài sản									382.001.297	374.219.266

Nợ phải trả của bộ phận

Nợ phải trả không phân bổ

Tổng nợ phải trả

<u>Tổng công</u>		2015	2014
		-	-
		66.358.461	66.768.689
		66.358.461	66.768.689

Chi phí mua sắm tài sản

Chi phí khấu hao

<u>Tổng công</u>		2015	2014
		12.336.449	1.188.229
		2.317.683	29.595.543

Bộ phận theo khu vực địa lý: Công ty không có báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý vì hoạt động của Công ty hoàn toàn tại Tỉnh Đồng Nai, do đó không có sự khác nhau về rủi ro và lợi ích kinh tế theo khu vực địa lý cần thiết phải thuyết minh, vì vậy, Công ty không có báo cáo bộ phận theo lĩnh vực sản xuất kinh doanh và khu vực địa lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

8. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

Trong năm, Công ty đã có giao dịch trọng yếu với các đơn vị và cá nhân dưới đây được xác định là các bên liên quan theo định nghĩa của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 26:

Danh sách các bên liên quan

	<u>Mối quan hệ</u>
1. Tổng công ty Phát triển Khu công nghiệp	Công ty mẹ
2. Các công ty con, công ty liên doanh, liên kết với Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp	Công ty trong cùng tập đoàn
3. Ông Bạch Văn Hiền	Tổng Giám đốc Công ty

Thù lao Hội đồng quản trị và thu nhập của Ban Tổng Giám đốc được chi tiết như sau:

		VND
	Kỳ này	Kỳ trước
Thù lao Hội đồng quản trị	273.000.000	1.146.649.396
Thu nhập Tổng Giám đốc	78.000.000	397.305.000
Cộng	351.000.000	1.543.954.396

9. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC GIAI ĐOẠN TÀI CHÍNH

Không có các sự kiện quan trọng xảy ra sau ngày kết thúc giai đoạn tài chính đến ngày phát hành báo cáo tài chính.

10. PHÊ DUYỆT PHÁT HÀNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính cho giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 11 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 được Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt và phát hành vào ngày 20 tháng 01 năm 2016.

NGƯỜI LẬP BIỂU



TRẦN VÕ HOÀI HƯƠNG
Kế toán trưởng

Biên Hòa, ngày 20 tháng 01 năm 2016

NGƯỜI DUYỆT



BẠCH VĂN HIỀN
Tổng Giám đốc